XUẤT HUYẾT GIẢM TIỂU CẦU MIỄN DỊCH

**Louis Nguyễn**

|  |
| --- |
| *“Break through the silence, I can feel the energy rising.*  *Turn up the sirens, we were never meant to be quiet.”*  Martin Garrix |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. **Các nội dung cần chẩn đoán ở bệnh nhân xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch**

Chẩn đoán xác định – Chẩn đoán mức độ – Chẩn đoán giai đoạn

1. **Tiêu chuẩn chẩn đoán**

- Hội chứng xuất huyết

- Xuất huyết do giảm số lượng tiểu cầu:

+ Lâm sàng: Xuất huyết tự nhiên, đa hình thái, đa lứa tuổi, rải rác toàn thân

+ Cận lâm sàng: Tiểu cầu giảm <100G/l, chảy máu kéo dài, PT bình thường, APTT bình thường

- Nguyên nhân miễn dịch:

+ Lâm sàng: Không xuất huyết, không nhiễm trùng, gan lách không to, không đau khớp, không vàng da.

+ Cận lâm sàng: Bạch cầu – hồng cầu - công thức máu bình thường. Tủy đồ dòng tiểu cầu tăng, hồng cầu-bạch cầu bình thường. Xét nghiệm HbsAg, HIV, v.v (-). Các xét nghiệm miễn dịch anti-dsDNA, ANA, Coombs, v.v

+ Tiền sử: Khai thác tiền sử nghề nghiệp, dùng thuốc, môi trường, giảm tiểu cầu trước đó, v.v

- Chỉ có xuất huyết còn các triệu chứng khác bình thường. Chẩn đoán xuất huyết giảm tiểu cầu là chẩn đoán loại trừ các bệnh khác (các triệu chứng không).

1. **Chẩn đoán mức độ**

- Nhẹ: Xuất huyết dưới da

- Vừa: Xuất huyết niêm mạc

- Nặng: Xuất huyết nội tạng

1. **Chẩn đoán giai đoạn**

- Các giai đoạn:

+ < 2 tháng là cấp tính

+ 2-6 tháng là bán cấp

+ >6 tháng là mạn tính

- Chẩn đoán giai đoạn dựa vào lần đầu tiên chẩn đoán xuất huyết giảm tiều cầu

1. **Điều trị**